

Số: 119/2023/QĐST-DS

Quận 11, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Cơ Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Lương Diệu Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 (số 172 Ông Ích Khiêm, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh) mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số: 95/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 15/2023/QĐST-MPH ngày 29 tháng 6 năm 2023.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà N T M, sinh năm 1952; địa chỉ: xxx Lạc Long Quân, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn xin vắng mặt ngày 30/6/2023; vắng mặt.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự:* Ông L H Q B, sinh năm 1999; địa chỉ: xxx Lạc Long Quân, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà P N T, sinh năm 1981; địa chỉ: Xx, xã xx, thành phố xx, tỉnh Kiên Giang; có đơn xin vắng mặt ngày 12/6/2023; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai và đơn xin vắng mặt, người yêu cầu - bà N T M trình bày:

Ông L H Q B là cháu nội của bà N T M, là con ruột của ông L H P (sinh năm 1977, chết năm 2011, là con ruột của bà N T M) với bà P N T. Ông L H Q B bị bệnh thiểu năng trí tuệ từ nhỏ. Khi ông P và bà T ly hôn vào năm 2003 thì hai bên thỏa thuận giao cho ông P nuôi dưỡng con chung là L H Q B.

Đến năm 2011 thì ông L H P chết nên bà N T M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ông L H Q B.

Nay do để bảo vệ quyền lợi cho ông L H Q B và để làm thủ tục cho ông B được hưởng các chính sách giúp đỡ từ nhà nước nên bà M đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố ông L H Q B là người mất năng lực hành vi dân sự.

Theo bản tự khai và đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà P N T trình bày:

Bà P N T và ông L H P là vợ chồng đã ly hôn từ năm 2003. Bà T và ông P có một người con chung là ông L H Q B bị bệnh thiếu năng trí tuệ từ nhỏ. Khi bà T và ông P ly hôn thì hai bên thỏa thuận giao cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng ông L H Q B.

Đến năm 2011 thì ông L H P chết nên bà N T M là bà nội, là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ông L H Q B.

Bà P N T thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu của bà N T M, tuyên bố ông L H Q B là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, các đương sự có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng:

Quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến khi tiến hành phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân Quận 11 và Thẩm phán được phân công giải quyết vụ việc vẫn chưa đảm bảo thực hiện đúng theo các quy định các hoạt động tố tụng sau:

- Ngày 17/5/2023 Chánh án Tòa án nhân dân Quận 11 đã ban hành Quyết định phân công Thẩm phán Trần Cơ Dũng thụ lý giải quyết việc dân sự là vi phạm thời hạn quy định tại Điều 363 BLTTDS (trễ hạn 1 tháng 11 ngày).

- Ngày 19/6/2023 Trung tâm giám định pháp y tâm thần đã có Kết luận giám định số 4438/KLGD gửi đến Tòa án nhân dân Quận 11, đến ngày 29/6/2023 Thẩm phán ban hành Quyết định mở phiên họp là chưa đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu theo quy định tại Điều 377 BLTTDS năm 2015.

Về nội dung:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4438/KLGD ngày 19/6/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, có cơ sở để xác định ông L H Q B bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Từ những lý do trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N T M về việc tuyên bố ông L H Q B là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Bà N T M yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu nội là ông L H Q B là người mất năng lực hành vi dân sự. Ông L H Q B đang cư trú tại Quận 11. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xác định việc dân sự trên là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự:

Căn cứ Kết quả cung cấp thông tin ngày 12/6/2023 của Công an Phường 1, Quận 11 xác định “*Người nuôi dưỡng trực tiếp Bảo là bà N T M, sinh năm 1952. Hộ khẩu thường trú: xxx Lạc Long Quân, Phường x, Quận x*”. Như vậy có căn cứ để xác định bà N T M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ông L H Q B, là người có quyền, lợi ích liên quan, có quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông L H Q B theo quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà N T M là người có đơn yêu cầu tuyên bố ông L H Q B là người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 5 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định bà N T M là người yêu cầu.

Căn cứ Giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 11 cấp ngày 29/5/2000 xác định bà P N T là mẹ của ông L H Q B. Bà P N T không yêu cầu giải quyết việc dân sự nhưng việc giải quyết việc dân sự có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bà P N T. Căn cứ khoản 6 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định bà P N T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

1.3. Về thủ tục mở phiên họp:

Các đương sự có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung:

Người yêu cầu là bà N T M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà P N T xác định ông L H Q B mắc bệnh thiếu năng trí tuệ từ nhỏ. Bà T cùng thống nhất với ý kiến của bà M về việc yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông L H Q B là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4438/KLGD ngày 19/6/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông L H Q B đã thể hiện nội dung như sau:

“1. Kết luận:

1.1. Về y học: Dương sự bị: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Dương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Xét thấy lời trình bày của người yêu cầu là bà N T M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà P N T là phù hợp với kết luận của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông L H Q B bị bệnh, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, yêu cầu của bà N T M và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về xem xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11:

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 về việc Chánh án phân công Thẩm phán Trần Cơ Dũng thụ lý giải quyết việc dân sự vào ngày 17/5/2023 là trễ hạn 1 tháng 11 ngày là vi phạm thời hạn quy định tại Điều 363 Bộ luật Tố tụng dân sự: Vụ việc được thụ lý vào ngày 17/5/2023 và đã được Chánh án phân công ngay cho Thẩm phán chủ tọa Trần Cơ Dũng thụ lý giải quyết vào cùng ngày nên không có trễ hạn như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã nêu. Riêng về trình tự thủ tục nhận đơn và xử lý đơn khởi kiện ban đầu thì Tòa án nhân dân Quận 11 thực hiện theo quy định tại Điều 191 Bộ luật Tố tụng dân sự; theo đó, Chánh án phân công một Thẩm phán phụ trách Tổ thụ lý - Văn phòng để xem xét thủ tục khi nhận đơn và xử lý đơn. Khi Thẩm phán phụ trách Tổ thụ lý - Văn phòng duyệt đơn và chấp nhận thụ lý thì Chánh án quyết định phân công Thẩm phán chủ tọa giải quyết đối với từng hồ sơ cụ thể sau khi thụ lý. Thời hạn để Thẩm phán phụ trách Tổ thụ lý - Văn phòng chấp nhận thụ lý đơn khởi kiện là thực hiện theo quy định tại Điều 191, 192, 193, 194, 195 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 về việc ngày 19/6/2023 Trung tâm giám định pháp y tâm thần đã có Kết luận giám định số 4438/KLGD gửi đến Tòa án nhân dân Quận 11, đến ngày 29/6/2023 Thẩm phán ban hành Quyết định mở phiên họp là chưa đảm bảo đúng thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu theo quy định tại Điều 377 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Ngày 19/6/2023 là ngày Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kết luận giám định, không phải là ngày gửi kết luận đến Tòa án nhân dân Quận 11. Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh không có trách nhiệm phải gửi kết luận đến Tòa án. Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ấn định ngày giao trả kết luận sau khi thực hiện xong việc giám định. Ngày 29/6/2023 là ngày do Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ấn định ngày giao trả kết luận giám định và là ngày mà Tòa án nhận được kết luận giám định. Do đó, việc Tòa án ban hành quyết định mở phiên họp vào cùng ngày nhận được kết luận giám định là thực hiện đúng theo quy định tại Điều 377 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ những lý do trên, Tòa án nhân dân Quận 11 không chấp nhận toàn bộ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 liên quan đến thủ tục duyệt đơn của Thẩm phán được phân công phụ trách Tổ thụ lý - Văn phòng, quyết định của Chánh án trong việc phân công Thẩm phán chủ tọa giải quyết vụ việc và việc xác định ngày Tòa án nhận được kết luận giám định.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm:

Bà N T M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà N T M:

Tuyên bố ông L H Q B, sinh năm 1999, nơi cư trú: xxx Lạc Long Quân, Phường x, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

Các giao dịch dân sự có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông L H Q B phải do người đại diện theo pháp luật của ông L H Q B xác lập, thực hiện.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà N T M phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2021/0021115 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N T M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- CCTHADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Trần Cơ Dũng